

## Soạn bài: Bố cục của văn bản

### BỐ CỤC CỦA VĂN BẢN

#### I. KIẾN THỨC CƠ BẢN

##### 1. Bố cục của văn bản là gì?

a) Đọc văn bản sau và cho biết nó được chia thành mấy phần, nội dung của từng phần là gì?

#### NGƯỜI THẦY ĐẠO CAO ĐỨC TRỌNG

Ông Chu Văn An đời Trần nổi tiếng là một thầy giáo giỏi, tính tình cứng cỏi, không màng danh lợi.

Học trò theo ông rất đông. Nhiều người đỗ cao và sau này giữ những trọng trách trong triều đình như các ông Phạm Sư Mạnh, Lê Bá Quát, vì thế vua Trần Minh Tông vời ông ra dạy thái tử học. Đến đời Dụ Tông, vua thích vui chơi, không coi sóc tới việc triều đình, lại tin dùng bọn nịnh thần. Ông nhiều lần can ngăn nhưng vua không nghe. Cuối cùng ông trả lại mũ áo cho triều đình, từ quan về làng.

Học trò của ông, từ người làm quan to tới những người bình thường, khi có dịp thăm thầy cũ, ai cũng giữ lễ. Nếu họ có điều gì không phải, ông trách mắng ngay, có khi không cho vào thăm.

Khi ông mất, mọi người đều thương tiếc. Ông được thờ tại Văn Miếu ở kinh đô Thăng Long.

(Theo Phan Huy Chú)

Gợi ý: Văn bản trên có 3 phần; phần đầu (Mở bài) từ đầu đến “danh lợi”, phần giữa (Thân bài) từ “Học trò theo ông” đến “không cho vào thăm.”, phần cuối (Kết bài) từ “Khi ông mất” đến hết.

- Nội dung của phần Mở bài: giới thiệu khái quát về nhân vật Chu Văn An.
- Nội dung của phần Thân bài: những biểu hiện chứng tỏ “đạo cao đức trọng” của thầy Chu Văn An.
- Nội dung của phần Kết bài: tình cảm của người đời dành cho Chu Văn An khi ông mất.

b) Nhận xét về nhiệm vụ của từng phần trong văn bản trên và cho biết chúng có quan hệ với nhau như thế nào?

Gợi ý: Ba phần Mở bài, Thân bài, Kết bài có nhiệm vụ khác nhau trong việc triển khai nội dung của văn bản. Mở bài giới thiệu nhân vật, nêu chủ đề của văn bản. Thân bài cụ thể hoá, làm rõ nội dung đã nêu ở Mở bài. Kết bài thu tóm, nhấn mạnh nội dung đã biểu đạt trong Thân bài. Như vậy, dù mỗi phần của văn bản có nhiệm vụ khác nhau nhưng giữa chúng có mối quan hệ chặt chẽ, ràng buộc với nhau.

c) Chúng ta đã tìm hiểu về bố cục của văn bản Người thầy đạo cao đức trọng trong yêu cầu (a), (b). Vậy: Bố cục của văn bản là gì? Bố cục của văn bản thường gồm mấy phần? Mỗi phần trong bố cục của văn bản đảm đương những nhiệm vụ gì? Các phần trong bố

cục của văn bản có quan hệ với nhau ra sao?

Gợi ý:

- Bố cục của văn bản là việc tổ chức các phần, đoạn trong văn bản để thể hiện chủ đề của văn bản.

- Một văn bản hoàn chỉnh thường có bố cục 3 phần: Mở bài, Thân bài và Kết bài.

- Nhiệm vụ của từng phần và mối quan hệ giữa các phần: xem gợi ý mục (b).

2. Phải bố trí, sắp xếp nội dung của phần Thân bài như thế nào?

a) Xác định phần Thân bài của văn bản Tôi đi học và cho biết tác giả đã kể về những sự việc nào ở phần này. Các sự việc ấy được sắp xếp ra sao?

Gợi ý: Hồi tưởng lại những kỉ niệm về buổi tựu trường đầu tiên, ở phần Thân bài văn bản Tôi đi học, tác giả Thanh Tịnh đã sắp xếp các sự việc theo trình tự thời gian: trên đường đến trường à khi đến trường à trong lớp học; trong đó có mạch sắp xếp theo sự liên tưởng: trước và trong buổi tựu trường đầu tiên (cảm nhận về con đường, ngôi trường,...).

b) Để trình bày diễn biến tâm trạng của cậu bé Hồng, phần Thân bài của văn bản Trong lòng mẹ đã triển khai như thế nào?

Gợi ý:

Thân bài của văn bản Trong lòng mẹ được sắp xếp theo diễn biến tâm trạng của cậu bé Hồng gắn với hai sự việc chính: khi bà cô nói xấu người mẹ và khi bất ngờ được gặp lại mẹ.

c) Qua các văn bản miêu tả mà em đã được đọc và những bài văn miêu tả mà em đã từng viết, hãy cho biết khi miêu tả người, vật, con vật, cảnh vật, ... người ta thường miêu tả theo trình tự nào?

Gợi ý: Tùy theo từng đối tượng và mục đích miêu tả, người ta có thể miêu tả theo trình tự từ khái quát đến cụ thể hoặc ngược lại. Một số cách sắp xếp trình tự miêu tả thường gặp:

- Tả người: Tả từ ngoại hình đến suy nghĩ, tình cảm, tính cách hoặc ngược lại; Có thể bắt đầu việc miêu tả bằng cách kể tiểu sử (lại lịch, tuổi tác, nghề nghiệp, địa vị xã hội,...) rồi đến khắc họa chân dung, tính cách,...;

- Tả vật, con vật: tả từ đặc điểm chung, khái quát đến đặc điểm riêng của từng phần, từng bộ phận;

- Tả cảnh vật: tả từ khái quát đến cụ thể, từ xa đến gần, từ cao đến thấp hoặc ngược lại; cũng có thể tả lần lượt từng khía cạnh của cảnh vật: âm thanh, ánh sáng, màu sắc, đường nét,...

d) Để thể hiện chủ đề “đạo cao đức trọng” của thầy Chu Văn An, phần Thân bài của văn bản Người thầy đạo cao đức trọng đã sắp xếp các sự việc như thế nào?

Gợi ý: Dạy học giỏi, học trò đỗ đạt cao à vua mời dạy học cho thái tử à can gián vua à từ quan à học trò kính trọng à nghiêm khắc với học trò.

e) Như vậy, phần Thân bài của một văn bản thường được sắp xếp như thế nào?

Gợi ý:

- Có cách bố trí, sắp xếp cố định cho tất cả các văn bản không? Vì sao?

- Người ta thường sắp xếp nội dung phần Thân bài của văn bản theo những cách nào? (không gian - thời gian, khái quát - cụ thể, mạch phát triển của vấn đề, mạch suy luận, liên tưởng, ...)

Nhìn chung, người ta có thể linh hoạt trong việc bố trí, sắp xếp nội dung phần Thân bài của văn bản miễn sao đảm bảo tính thống nhất chủ đề, sự mạch lạc trong triển khai chủ đề, giúp người đọc tiếp nhận được nội dung muốn biểu đạt.

g) Phân tích bố cục của văn bản sau:

### CUỘC SỐNG ĐẸP

Thế nào là một cuộc sống đẹp nhất của người Việt Nam ta? Theo tôi, một cuộc sống đẹp phải xây dựng trên những cơ sở sau đây:

Một là, tình thương yêu đối với Tổ quốc, đối với đồng bào, đối với nhân dân lao động. Một xã hội tốt đẹp là một xã hội trong đó mọi người thương yêu lẫn nhau, mọi người sống trong đoàn kết, thân ái, trong hợp tác, tương trợ.

Hai là, đấu tranh chống các thế lực phản động, chống cường quyền, áp bức và quét sạch mọi tư tưởng lề thói của xã hội cũ còn rơi rớt lại, nhất là thói lười biếng, ăn bám.

Ba là, lao động. Mọi người đều phải lao động vì tập thể, vì xã hội, lao động có kỉ luật, có kĩ thuật và có năng suất cao.

Bốn là, mọi người vươn tới đỉnh cao về nhân phẩm và trí tuệ. Phải rèn luyện các đức tính: tận tụy, trung thành, hi sinh, xả thân, thật thà, dũng cảm, khiêm tốn. Phải nâng cao trình độ học vấn, ra sức phát huy năng lực sáng tạo, cống hiến nhiều cho xã hội.

Trong các điểm trên, tình thương là cơ sở quan trọng nhất tạo nên cái đẹp của xã hội xã hội chủ nghĩa. Tình thương là hạnh phúc của con người, là tình cảm cao đẹp thuộc bản chất của người lao động.

(Lê Duẩn, Con đường tu dưỡng rèn luyện của thanh niên)

Gợi ý:

- Chú ý bố cục ba phần của văn bản; khái quát nội dung chính của từng phần;

- Phân tích nhiệm vụ của từng phần, mối liên hệ giữa các phần;

- Nhận xét về cách triển khai nội dung ở phần Thân bài.

## II. RÈN LUYỆN KĨ NĂNG

1. Đọc các đoạn trích sau và cho biết chủ đề của từng đoạn:

a) Tôi vội ra khoang nước nhìn. Xa xa từ vệt rừng đen, chim cất cánh tua tủa bay lên, giống hệt đàn kiến từ lòng đất chui ra, bò li ti đen ngòm lên da trời.

Càng đến gần, những đàn chim đen bay kín trời, cuốn theo sau những luồng gió vút làm tôi rối lên, hoa cả mắt. Mỗi lúc, tôi càng nghe rõ tiếng chim kêu náo động như tiếng xóc những rổ tiền đồng. Chim đậu chen nhau trắng xóa trên những đầu cây mām, cây trà là, cây vẹt rụng trụi gần hết lá. Cồng cộc đứng trong tổ vươn cánh như tượng những người vũ nữ bằng đồng đen đang vươn tay múa. Chim già đầy, đầu hói như những ông thầy tu

mặc áo xám, trầm tư rụt cổ nhìn xuống chân. Nhiều con chim rất lạ to như con ngỗng đậu đến quần nhánh cây.

Chim tập trung về đây nhiều không thể nói được. Chúng đậu làm tổ thấp lắm, đứng dưới gốc cây có thể thò tay lên tổ nhặt trứng một cách dễ dàng. Xa xa thấp thoáng có người quảy giỏ, cầm sào trúc để bắt chim, coi bộ dễ hơn là bắt gà trong chuồng.

Tiếng chim kêu vang động bên tai, nói chuyện không nghe nhau được nữa. Thuyền chúng tôi tiếp tục chèo, đi tới ba nghìn thước rồi mà vẫn thấy chim đậu trắng xóa trên những cành cây gie sát ra sông.

(Theo Đoàn Giỏi, Đất rừng phương Nam)

b) Vẻ đẹp của Ba Vì biến ảo lạ lùng từng mùa trong năm, từng giờ trong ngày. Thời tiết thanh tịnh, trời trong trẻo, ngòi phóng tầm mắt qua những thung lũng xanh biếc, Ba Vì hiện lên như hòn ngọc bích. Về chiều, sương mù toả biếc, Ba Vì nổi bông bênh như vị thần bất tử ngự trên sóng. Những đám mây nhuộm màu biến hoá muôn hình, nghìn dạng tựa như nhà ảo thuật có phép tại ra một chân trời rực rỡ. Khi vàng sáng nan quạt khép lại dần, trắng vàng mịn như một nốt nhạc bay lên bầu trời, ru ngủ muôn đời thần thoại.

(Võ Văn Trực, Vời vọi Ba Vì)

c) Lịch sử thường sẵn những trang đau thương, mà hiếm những trang vui vẻ: bậc anh hùng hay gặp bước gian nguy, kẻ trung nghĩa thường lâm cảnh khốn đốn. Những khi ấy, trí tưởng tượng dân chúng tìm cách chữa lại sự thật để khỏi phải công nhận những tình thế đáng ưu uất.

Ta thử lấy truyện Hai bà Trưng mà xét. Tuy trong lịch sử có chép rõ ràng Hai bà phải tự vẫn sau khi đã thất trận, nhưng ngay ở làng Đồng Nhân nơi thờ Hai bà vẫn chép rằng Hai bà đều hoá đi, chứ không phải tử trận. Đối với các nữ tướng của Hai Bà cũng vậy, ta chỉ thấy các vị anh hùng đó hoá lên trời.

Nghe truyện Phù Đổng Thiên Vương, tôi thường tưởng tượng đến một trang nam nhi, sức vóc khác người, với tâm hồn chất phác và giản dị, như tâm hồn người thừa xửa. Tráng sĩ ấy gặp lúc nước nhà lâm nguy đã xông pha ra trận, đem sức khỏe mà đánh tan giặc, nhưng bị thương nặng. Tuy thế người trai làng Phù Đổng vẫn còn ăn một bữa cơm (chỗ ấy nay lập đền thờ làng Xuân Tảo) rồi nhảy xuống Hồ Tầu tắm, xong mới ôm vết thương lên ngựa đi tìm một rừng cây âm u nào, ngồi dựa gốc cây to, giấu kín nỗi đau đớn của mình mà chết.

(Nguyễn Đình Thi, Sức sống của dân Việt Nam trong ca dao và cổ tích)

Gợi ý: Để xác định được chủ đề của từng đoạn trích, trước hết hãy tìm các từ ngữ, các câu thể hiện ý chính của đoạn rồi tiến hành khái quát nội dung chính của cả đoạn.

- (a): Miêu tả cảnh sân chim đông đúc, náo động.

- (b): Cảm nhận về vẻ đẹp biến ảo của cảnh núi Ba Vì.

- (c): Chứng minh luận điểm: lịch sử thường có nhiều những trang đau thương nhưng bằng trí tưởng tượng, dân chúng tìm cách chữa lại sự thật để khỏi phải công nhận những tình thế đáng ưu uất.

2. Nhận xét về cách triển khai chủ đề trong đoạn trích (a) và (c) ở trên.

Gợi ý:

- (a) : Bố cục ba phần, miêu tả từ khái quát đến cụ thể, từ xa đến gần.
- (b): Bố cục ba đoạn, đoạn đầu nêu chủ đề (luận điểm cần chứng minh), hai đoạn sau đưa luận cứ chứng minh cho luận điểm.

3. Nếu phải viết một văn bản nêu lên cảm nhận của em về lòng thương mẹ của chú bé Hồng trong văn bản Trong lòng mẹ của Nguyên Hồng, em dự định trình bày những ý gì và sắp xếp chúng ra sao?

4. Em hãy sắp xếp lại các ý sau đây để dùng chúng viết phần Thân bài cho bài văn chứng minh tính đúng đắn của câu tục ngữ Đi một ngày đàng, học một sàng khôn.

- Các vị lãnh tụ bên ba tìm đường cứu nước;
- Nghĩa đen và nghĩa bóng của vế Đi một ngày đàng;
- Những người thường xuyên chịu khó hoà mình vào đời sống sẽ nắm chắc tình hình, học hỏi được nhiều điều bổ ích;
- Nghĩa đen và nghĩa bóng của vế học một sàng khôn;
- Trong thời kì đổi mới, nhờ giao lưu với nước ngoài, ta học tập được công nghệ tiên tiến của thế giới.

Gợi ý: Có thể sắp xếp các ý theo hai nhóm: giải thích câu tục ngữ và chứng minh tính đúng đắn của câu tục ngữ. Lưu ý đến trình tự trước sau của hai nhóm ý, phải giải thích trước rồi mới tiến hành chứng minh.

Gợi ý:

- + Hoạt động của con người tác động đến đối tượng: đá, ném, quăng, lôi, kéo...
- + Tính chất ngoại hình của cơ thể: cao, thấp, béo...
- + Dụng cụ để nằm: giường, phản...